

CHẠY ĐUA VŨ TRANG TRÊN THẾ GIỚI HIỆN NAY

TRẦN TRỌNG

Hiện nay, khi thế giới vẫn còn ngập trong khủng hoảng và suy thoái kinh tế thì cũng là lúc đang diễn ra một cuộc chạy đua vũ trang quyết liệt với nhiều đặc điểm mới.

Bối cảnh quốc tế của cuộc chạy đua vũ trang

Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến đổi, có 3 vấn đề tác động lớn đến cuộc chạy đua vũ trang (CĐVT) hiện nay. *Một là*, về kinh tế, Mỹ tuy là nền kinh tế lớn nhất thế giới nhưng vị trí này hiện đang bị đảo ngược bởi sự lớn mạnh của các trung tâm kinh tế khác, nhất là các nền kinh tế mới nổi như Trung Quốc, Ấn Độ, Nga, Bra-xin. Cơn bão tài chính - tiền tệ bắt đầu từ Mỹ kéo theo cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu khiến vị trí "đơn cực" của Mỹ thêm lung lay. *Hai là*, về quân sự, Mỹ tuy là cường quốc quân sự mạnh nhất so với các cường quốc khác nhưng không đồng nghĩa có sức mạnh áp đảo. Sa lầy trong hai cuộc chiến hao người tốn của ở I-rắc và Áp-gani-xtan khiến Mỹ khó giành được một chiến thắng trọn vẹn nào. Từ đó dẫn đến một tình hình mới là: một số cường quốc mới nổi công khai đề lộ ý đồ vươn lên tạo lập vị thế mới và tranh giành ảnh hưởng siêu cường với Mỹ. Có quốc gia còn công khai đe dọa sử dụng vũ khí hạt nhân để "dẫn mặt" Mỹ. Việc ganh đua, bứt phá quyết liệt bằng CĐVT giữa các nước lớn trong "thế giới đa cực" vào lúc cuộc suy thoái

kinh tế toàn cầu chưa chạm đáy. *Ba là*, nhiều nước tận dụng tối đa những thành tựu mới nhất của khoa học - kỹ thuật và công nghệ cao, nhờ đó, hàng loạt vũ khí kỹ thuật và phương tiện chiến tranh mới, hiện đại được thử nghiệm, sản xuất đã và sẽ được đưa vào trang bị cho các lực lượng vũ trang hiện nay và trong nhiều thập niên tới. Các nhà khoa học quân sự dự đoán rằng, tình hình này có thể làm cho tình trạng trang bị vũ khí kỹ thuật của các quân đội ngày nay có thay đổi lớn theo hướng tiên tiến, hiện đại hơn rất nhiều. Điều đó tất yếu kéo theo nhiều đổi mới trong lĩnh vực quân sự cũng như trong đấu tranh vũ trang.

Quy mô và thực trạng của cuộc CĐVT hiện nay

Trước hết, đội ngũ các nước tham gia CĐVT hiện nay rất hùng hậu và đông đảo. Thời kỳ "Chiến tranh lạnh", tham gia CĐVT chủ yếu là hai nước Liên Xô và Mỹ, một số nước khác cũng góp mặt nhưng không đáng kể. Hiện nay, số nước tham gia đông hơn và những nỗ lực đóng góp vào "cuộc chơi" có tầm cỡ hơn rất nhiều. Các số liệu thống kê cho thấy, bước vào thế kỷ XXI, chi phí quân sự của thế giới

liên tục tăng. Viện Nghiên cứu hòa bình quốc tế Xtốc-khôm (SIPRI) cho hay, tổng chi phí quân sự của thế giới năm 2005 là 1.181 tỉ USD; trong năm 2009, mặc dầu bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng kinh tế nhưng chi phí quân sự toàn cầu vẫn gia tăng. Theo tờ *Thời báo Hoàn cầu* (Trung Quốc) số ra trong tháng 4-2009, 28 nước thành viên NATO chiếm 75% tổng chi phí quân sự của thế giới. Dẫn đầu danh sách CDVT là Mỹ, với chi phí quốc phòng "đã vượt cả chi phí quốc phòng của 32 nước xếp sau Mỹ". Trong tổng chi phí quốc phòng của thế giới, Mỹ chiếm 47%. Đứng thứ 2 là Nga - cường quốc mà thời gian gần đây có nhiều quyết định táo bạo về quân sự và quốc phòng. Ngày 29-3-2009, Tổng thống Đ. Mết-vê-đép tuyên bố: "Bất chấp khủng hoảng kinh tế, Nhà nước Liên bang Nga sẽ chi cho quân đội 5.000 tỉ rúp (150 tỉ USD) để tăng cường sức mạnh quốc phòng". Nhiều chương trình quốc phòng đồ sộ của Nga từ nay đến năm 2030 đang được tích cực triển khai.

Trong CDVT lần này, mới nổi lên và đáng chú ý là Trung Quốc. Theo báo cáo mới nhất của SIPRI, năm 2008 Trung Quốc đã tăng chi phí quân sự lên 84,9 tỉ USD, bằng 6% tổng chi phí quân sự toàn cầu. Tuy nhiên, Lầu Năm góc cho rằng, con số này thực ra lên tới gần 150 tỉ USD. Ngày 4-3-2009, Trung Quốc thông báo tăng ngân sách quốc phòng năm 2009 lên gần 15%, đạt mức 480,68 tỉ NDT. Theo một báo cáo của SIPRI, Ấn Độ hiện đứng thứ 2 thế giới (sau Trung Quốc) về nhập khẩu vũ khí, chiếm 7% thị phần thế giới, với 11 nhà cung cấp. Ngoài nhà cung cấp lớn là Nga (71%), quốc gia này còn bỏ ra hàng tỉ USD để nhập khẩu vũ khí và trang bị quân sự từ Pháp, Anh và I-xra-en. Một số nước lớn trong Liên minh châu Âu (EU), chủ yếu là Đức, Pháp và Anh còn có ý đồ tăng cường sức mạnh quân sự, không những để đối phó với ảnh hưởng đang lên của Nga mà quan trọng hơn là tìm kiếm "sự cân bằng về sức mạnh" với Mỹ trong NATO. Mấy năm qua, nhờ đẩy mạnh sản xuất và kinh

doanh vũ khí, vai trò của 3 nước trên có mức tăng đáng kể. Báo cáo "Dữ liệu chuyển giao vũ khí 2008" của Viện SIPRI ngày 27-4-2009 cho biết: xuất khẩu vũ khí của Đức trên thị trường toàn cầu tăng từ 7% lên 10%, trong đó riêng việc xuất sang các nước châu Âu đã tăng 123%. Pháp chiếm 7% thị phần xuất khẩu vũ khí thế giới với 39 khách hàng, trong đó 40% số vũ khí được xuất sang Trung Đông. Anh tuy chỉ chiếm 4% thị trường xuất khẩu vũ khí của thế giới nhưng lại có những khách hàng lớn như Mỹ và Ấn Độ. Năm 2009, Anh sẽ chuyển giao 72 máy bay chiến đấu Typhoon cho Ả-rập Xê-út. Đơn đặt hàng này đưa Anh trở lại vị trí nước xuất khẩu vũ khí thứ 5 thế giới. Theo tạp chí *Quan hệ quốc tế hiện đại* (Trung Quốc), Anh vừa đưa ra một kế hoạch mới với kinh phí 39,6 tỉ USD để mua 4 tàu ngầm hạt nhân nhằm tăng cường khả năng răn đe hạt nhân trong những năm 50 của thế kỷ XXI. Một số nước lớn khác cũng có vai trò nổi bật trong cuộc CDVT như Ấn Độ, Pa-ki-xtan, Bra-xin, Nhật Bản, Ô-xtrây-li-a, Hàn Quốc... Cuối năm 2008, Bra-xin đã ký hợp đồng mua 50 máy bay lên thẳng EC-725, 4 tàu ngầm thông thường và 1 tàu ngầm hạt nhân của Pháp. Đầu tháng 5-2009, Chính phủ Ô-xtrây-li-a công bố quyết định đầu tư 74 tỉ USD cho chương trình hiện đại hóa không quân tiếp sau chương trình tăng cường sức mạnh hải quân đang triển khai.

Đáng chú ý là sự có mặt của nhiều nước nhỏ trong cuộc CDVT nhưng quy mô tham gia lại không hề nhỏ. Ngoài I-xra-en là một trong ba nhà cung cấp vũ khí hàng đầu cho Ấn Độ, với thị phần là 6%, một số nước mới nổi như các Tiểu vương quốc Ả-rập thống nhất, từ vị trí thứ 16 giai đoạn 1999 - 2003 đã lên vị trí thứ 3 trong số nước nhập khẩu vũ khí giai đoạn 2004 - 2008 với 13 nhà cung cấp vũ khí (trong đó Mỹ 54%, Pháp 43%). Hàn Quốc chiếm 6% thị phần nhập khẩu vũ khí thế giới và trong số 8 nhà cung cấp, đứng đầu vẫn là Mỹ (73%). Ở Nam Mỹ, Chi-lê là nước nhập khẩu lớn các loại vũ khí và xếp thứ 11 thế giới. Đầu năm 2009, Xin-ga-po vừa giành được hợp đồng sản

xuất hơn 100 xe thiết giáp chở quân rất hiện đại cho quân đội Anh. Việc một nước nhỏ như Gru-di-a có chi phí quân sự trên 1 tỉ USD năm 2008 là những biểu hiện mới trong CĐVT hiện nay.

Việc giành giật ưu thế quân sự đang diễn ra trong không gian vũ trụ và trên các đại dương. Nếu như trước kia, cuộc chạy đua sức mạnh trong không gian vũ trụ chỉ có 2 nước là Mỹ và Liên Xô thì ngày nay số nước tham gia vào "cuộc chơi" ít nhất đã gấp 3 - 4 lần. Các nhà nghiên cứu của Trung Quốc đánh giá rằng, CĐVT trên vũ trụ đang nổi lên thành một trọng điểm chiến lược trong lĩnh vực quân sự quốc tế. Quốc gia hùng mạnh đi đầu trong lĩnh vực này là Mỹ. Ngay từ năm 2006, trong "Chính sách không gian vũ trụ mới" do Tổng thống G.Bu-sơ ký ban hành đã nói rõ: "Mỹ từ chối đàm phán về bất cứ hiệp định nào có thể hạn chế Mỹ tiến vào hoặc sử dụng khoảng không vũ trụ. Mỹ có quyền không cho bất cứ nước nào thù địch lợi ích của Mỹ tiến vào không gian vũ trụ". Sau khi Mỹ công bố "Chính sách không gian vũ trụ mới", Nga đã đối chọi quyết liệt bằng việc công bố kế hoạch tăng cường sức mạnh quân sự và khả năng tác chiến trên khoảng không vũ trụ. Nhiều năm qua, Trung Quốc hoạt động ráo riết trong lĩnh vực này, từ việc liên tục phóng tên lửa Thần Châu, các vệ tinh quân sự vào vũ trụ đến dự định thiết lập hệ thống vệ tinh định vị toàn cầu độc lập trước năm 2015. Trung Quốc còn có các kế hoạch lớn như: chuẩn bị đưa người lên mặt trăng; lập trạm du hành vũ trụ riêng trong không gian (tương tự trạm ISS của Nga) v.v... Để tham gia cuộc CĐVT trong không gian, Ấn Độ đã có kế hoạch thành lập Bộ Chỉ huy vũ trụ. Việc Ấn Độ, Đức, Nhật Bản, EU... liên tục phóng các loại vệ tinh do thám lên khoảng không vũ trụ với chi phí cực kỳ tốn kém cho thấy, "cuộc chạy đua vũ trang trên không gian vũ trụ đang diễn ra quyết liệt chưa từng có" như nhận xét của báo chí nước ngoài.

Mấy năm gần đây, song song với các hoạt động ráo riết trên không gian vũ trụ, nhiều

nước tăng cường và đẩy mạnh hoạt động trên các vùng biển và đại dương. Mỹ là nước có nhiều tàu ngầm và tàu sân bay hùng hậu nhất. Những phát triển rất mới về trang bị vũ khí kỹ thuật cho hải quân của Mỹ và Nga đã kích thích nhiều nước hiện đại hóa lực lượng hải quân của mình. Ấn Độ và Bra-xin chi hàng tỉ USD để mua cả chục tàu ngầm mới của Pháp. Hải quân Nga lần đầu tiên đưa hạm đội mạnh sang Mỹ La-tinh tập trận ở vùng biển Ca-ri-bê. Lầu Năm góc công bố kế hoạch đầu tư 15 tỉ USD để phát triển căn cứ chiến lược hải quân Guy-am ở Tây Thái Bình Dương. Dư luận gần đây chú ý và quan ngại việc Trung Quốc tăng cường lực lượng hải quân, xây dựng căn cứ tàu ngầm ở đảo Hải Nam... Tất cả những sự kiện đó cùng nhiều hoạt động khác nữa của hải quân nhiều nước trong vài năm trở lại đây khiến nhiều vùng biển và đại dương trên thế giới không còn "sóng yên, biển lặng".

Sự phát triển mạnh nhiều loại trang bị vũ khí mới sản xuất bằng công nghệ cao

Theo Tạp chí *Ngoại giao* (Mỹ), "Mỹ đang tìm kiếm ưu thế tuyệt đối trong lĩnh vực vũ khí hạt nhân" và "đang phát triển bom hạt nhân thế hệ mới, dự định hoàn thành kho vũ khí hạt nhân hiện đại trước năm 2030". Đầu năm 2007, Tổng thống Nga V.Pu-tin đã tuyên bố "Đề cương phát triển vũ khí hạt nhân quốc gia năm 2007 - 2015", trong đó nhấn mạnh việc trang bị tên lửa hạt nhân đặt trên đất liền "Bạch dương - M"; phát triển hàng loạt tàu ngầm hạt nhân chiến lược thế hệ thứ 4 "Borey" trong đó 1 số mang tên lửa "Bulava" là loại vũ khí "có thể phá hủy mọi hệ thống phòng thủ tên lửa". Các cường quốc khác như Pháp, Anh, Ấn Độ, Trung Quốc cũng đang dựa vào những phát triển mới trong công nghệ cao để chế tạo các vũ khí hạt nhân kiểu mới. Theo báo *Thời đại* (Đức), khi "Chiến tranh lạnh" kết thúc, chỉ có 5 nước sở hữu vũ khí hạt nhân; ngày nay thêm một loạt nước như Ấn Độ, Pa-ki-xtan, I-xra-en.

I-ran, CHDCND Triều Tiên, Ai Cập, Ả-rập Xê-út v.v... Xy-ri, An-giê-ri, Thổ Nhĩ Kỳ cũng đang tích cực để trở thành quốc gia hạt nhân.

Việc tận dụng những thành tựu mới của khoa học - công nghệ trong sản xuất trang bị vũ khí đang làm dài thêm danh mục mặt hàng quân sự mới. Sau nhiều năm thử nghiệm thành công, quân đội Mỹ đã bắt đầu trang bị cho các đơn vị chiến đấu ở các chiến trường I-rắc và Áp-ga-ni-xtan hàng loạt máy bay chiến đấu không người lái. Theo một tài liệu của Lầu Năm góc, số máy bay chiến đấu không người lái (gọi tắt là UAV) sử dụng ở I-rắc và Áp-ga-ni-xtan có lúc lên đến 700 chiếc. Các chuyên gia công nghiệp quân sự Mỹ dự tính, từ nay đến cuối năm 2010, khoảng 4 - 5 tỉ USD sẽ được chi cho sản xuất máy bay chiến đấu không người lái. Quân đội các nước châu Âu trong những năm tới cần ít nhất 400 - 500 máy bay không người lái chiến thuật và khoảng 15 máy bay không người lái đường dài.

Với việc sản xuất và đưa vào trang bị biên chế hàng loạt *người máy chiến trường*, còn gọi là rô-bốt chiến đấu Swords, một số nhà quân sự Mỹ dự định đưa ra học thuyết quân sự mới "tiên hành chiến tranh mà quân đội Mỹ không cần đổ máu", hoặc "chiến tranh không cần động viên nhân lực"!

Một trong những kỹ thuật hiện đại được cải tiến mạnh của trang thiết bị quân đội Mỹ là kỹ thuật "tàng hình hóa". Với những phát triển mới, người ta không những "tàng hình" cho từng chiếc máy bay, tàu chiến hoặc xe tăng mà còn có thể "tàng hình" cho cả đội hình phi đội máy bay, tổ hợp đội hình tàu chiến hoặc xe tăng thiết giáp đang trong chiến đấu. Quân đội Nga cũng đang trong quá trình hiện đại hóa trang thiết bị vũ khí mạnh. Một trong những phát triển mới nhất của quân đội Nga được các chuyên gia quân sự nước ngoài quan tâm là các máy gây nhiễu hệ thống định vị toàn cầu (GPS) sử dụng trong chiến tranh điện tử. Theo hãng RIA Novosti, một cố vấn của Viện Khoa học ứng dụng Nga vừa qua đã đánh giá rằng:

"phát minh này của Nga đã gây chấn động thế giới và làm cho giới chỉ huy quân sự các nước phải lo lắng", rằng "các tổ hợp chiến tranh của Nga có thể tạo ra xung lực, điện tử rất mạnh để vô hiệu hóa tất cả các thiết bị điện tử hiện đại lắp trên các loại máy bay chiến đấu mới thế hệ thứ 5", thậm chí nó thể phá hoại các loại vũ khí và thiết bị quân sự của đối phương trên một chiến trường rộng. Báo chí quân sự Nga gọi đây là "một binh chủng mới" đang được đầu tư phát triển, thậm chí người ta cho rằng các hệ thống chiến tranh điện tử này sẽ quyết định kết quả các cuộc xung đột quân sự trong tương lai.

Theo một số tướng lĩnh Nga, từ nay đến năm 2012, quân đội Nga sẽ có thêm nhiều trang bị vũ khí hiện đại như máy bay chiến đấu đa chức năng Su-35, hải quân Nga từ nay đến năm 2015 sẽ được trang bị thêm 8 tàu ngầm nguyên tử chiến lược thế hệ thứ tư mang tên I-u-ri Đôn-gô-ru-ki.

Vấn đề rất mới trong vũ trang của Nga là từ nay tập trung cho trang thiết bị vũ khí mới hiện đại. Quan điểm chiến lược đó được thể hiện trong tuyên bố của Tổng thống Đ.Mét-vê-đép ngày 29-3-2009 rằng "cần ngừng ngay việc sửa chữa lại mà nên mua sắm vũ khí, khí tài mới". Nhiều nước khác cũng đang đi theo xu hướng này.

Những loại hình chiến tranh hiện đại nào?

Dưới tác động của CĐVT trong khủng hoảng kinh tế toàn cầu, phạm trù chiến tranh và hòa bình sẽ có những đổi thay gì mới? Dĩ nhiên, việc tìm ra giải đáp hoàn chỉnh chưa thể có được bởi lẽ giản đơn là cuộc CĐVT và cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu vẫn chưa có hồi kết. Tuy nhiên, có thể nêu lên một số vấn đề sau:

Thứ nhất, trong điều kiện khoa học - kỹ thuật và công nghệ, chế tạo và phát triển vũ khí rất nhanh và hiện đại như vậy thì các loại hình chiến tranh ngày nay là gì? Người ta đã tổng

kết rằng, từ khi bước vào thế kỷ mới đến nay, trên thế giới đã xảy ra 126 cuộc xung đột vũ trang và chiến tranh, trong đó chiến tranh I-rắc là điển hình nhất: 38 nước tham gia (về phía Mỹ), hơn nửa triệu quân nước ngoài tham chiến, vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại nhất (chi phí 618 tỉ USD trong 6 năm 8 tháng - tính đến 1-10-2009, hết tài khóa 2009 và chưa kết thúc). Chính giới Mỹ và phương Tây đã gọi cuộc chiến tranh này bằng 5 loại tên khác nhau: chiến tranh chống khủng bố, chiến tranh giữa các nền văn minh; chiến tranh tôn giáo; chiến tranh tín ngưỡng và chiến tranh chống vũ khí hủy diệt hàng loạt. Nhưng cuối cùng, dư luận thế giới và cả trong chính giới Mỹ đều thừa nhận đó là *chiến tranh xâm lược* của Mỹ đối với I-rắc.

Phần đông các nhà nghiên cứu khoa học quốc tế nhận định rằng, thế giới ngày càng cạn kiệt năng lượng và tài nguyên. Vì vậy có thể nói, phần lớn các cuộc chiến tranh và xung đột vũ trang xảy ra trên các vùng biên giới đất liền, trên biển đảo từ nay đến cuối thế kỷ về cơ bản vẫn là chiến tranh xâm lược từ phía gây chiến, dù người ta tiến hành nó dưới nhiều hình thức và tên gọi khác nhau. Mà đã là chiến tranh xâm lược thì mặt đối kháng của nó là chiến tranh chống xâm lược.

Thứ hai, trong điều kiện những tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ đang trên đà phát triển rất nhanh, có nhiều loại vũ khí mới sẽ xuất hiện trên chiến trường thì phương thức tiến hành chiến tranh và nghệ thuật tác chiến có thay đổi gì mới? Đã có nhiều cuộc hội thảo và tranh luận khá sôi nổi về đề tài này. Nếu trước đây nhiều cuộc "bút chiến", "khẩu chiến" đã diễn ra chung quanh một câu hỏi lớn là nhân tố nào có tính chất quyết định trong mọi cuộc chiến tranh: con người hay vũ khí, thì ngày nay người ta đang trở lại với câu hỏi đó một cách gay gắt hơn. Nhiều ý kiến cho rằng, chiến tranh tương lai là chiến tranh người máy, chiến tranh tin học và chiến tranh điện tử toàn phần, trong đó vai trò của con người hết sức nhỏ bé,

không đáng kể. Tuy nhiên, phải thấy rằng, ít nhất trong một vài thập niên tới, dù các cuộc chiến tranh có sử dụng người máy hoặc chiến tranh tin học và chiến tranh điện tử ở phạm vi nhất định nhưng toàn bộ cuộc chiến tranh cũng như trong phương thức và nghệ thuật tác chiến, con người vẫn là nhân tố cơ bản quyết định thắng lợi.

Thứ ba, dưới tác động của cuộc CĐVT mới hiện nay, chiến tranh và hòa bình đang có những chuyển động đáng chú ý. Cần nhấn mạnh rằng, hòa bình luôn là nguyện vọng thiết tha của toàn nhân loại. Từ khi thành lập, chức năng và nhiệm vụ chủ yếu của Liên hợp quốc là duy trì và bảo vệ hòa bình, an ninh của các dân tộc trên toàn thế giới; muốn giữ vững hòa bình thì phải tiến hành giải trừ quân bị. Để thực hiện nhiệm vụ đó, Liên hợp quốc đã thành lập tổ chức Hội nghị giải trừ quân bị gồm 65 nước thành viên, cơ quan thương lượng giải trừ quân bị đa phương duy nhất đối với sự tham gia của các nước có vũ khí hạt nhân và các quốc gia khác. Từ đó, nhiều điều ước quốc tế đa phương đã được ký kết.

Các giới quan sát quốc tế gần đây cho rằng, chủ trương muốn giữ vững hòa bình phải giải trừ quân bị là bất khả thi, bởi trong CĐVT, các nước lớn bao gồm các nước thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc đều là các nước đi đầu trong cuộc CĐVT hiện nay. Không nước nào tự nguyện giải trừ quân bị hoặc cắt giảm chi phí quân sự. Tình hình này sẽ dẫn đến hậu quả bi thảm của khủng hoảng kinh tế toàn cầu và gánh nặng "oằn lưng" của cuộc CĐVT toàn cầu gần như cùng lúc đổ ập xuống, thành lực cộng hưởng đè nặng lên cuộc sống khốn khó của hàng trăm triệu người ở các nước nghèo và chậm phát triển.

Đã đến lúc các nước nghèo, các phong trào đấu tranh cho hòa bình và độc lập dân tộc, các trào lưu cánh tả, các phong trào cách mạng cần siết chặt hàng ngũ, giương cao ngọn cờ chống CĐVT, chống chiến tranh, vì hòa bình và tiến bộ xã hội. □